

Bản án số: 03/2024/HS-ST
Ngày : 05-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TRỤ - TỈNH LONG AN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Tiền Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Xuân – Chủ tịch Hội luật gia huyện Tân Trụ.
2. Ông Nguyễn Quang Phúc – Hiệu trưởng Trường THPT Tân Trụ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vĩnh Phúc là thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An xét xử kín sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 19/2023/TLST-HS, ngày 30 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 02/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Thanh S, sinh ngày 14/6/1985; Nơi sinh tại L; Tên gọi khác: Không; Có nơi đăng ký HKTT: ấp P, xã L, huyện T, tỉnh Long An; Chỗ ở hiện nay: ấp P, xã L, huyện T, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Tân Th, sinh năm 1957 (còn sống) và bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1959 (đã chết); Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 27/11/2009, Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ xét xử sơ thẩm tuyên phạt 09 (Chín) năm tù về tội Cướp giật tài sản; ngày 14/5/2010, Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm tuyên y án sơ thẩm, chưa xóa án tích; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/9/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại Tòa.

- *Bị hại*: Bà Nguyễn Thụy Cẩm T, sinh ngày 26/11/2007; Địa chỉ: ấp A, xã P, thành phố A, tỉnh Long An. (Vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Vũ Đức Hùng M, sinh năm 1992; Địa chỉ: ấp A, xã P, thành phố A, tỉnh Long An. (Vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Phạm Thị Mai Tr là người thực hiện trợ giúp pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Long An; Địa chỉ: Số 28 đường NĐC, phường 1, thành phố A, tỉnh Long An. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKSTTr ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An truy tố Phạm Thanh S về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 22 giờ, ngày 28/6/2023, bà Vũ Thị Thu Hồng, sinh ngày 01/01/1976, nơi thường trú: ấp A, xã P, thành phố A, tỉnh Long An đến nhà của Phạm Thanh S, sinh ngày 14/6/1985, nơi thường trú: 277, ấp Thanh Phong, xã Bình Lăng, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An thì phát hiện con gái ruột của bà Vũ Thị Thu H tên Nguyễn Thụy Cẩm T, sinh ngày 26/11/2007, nơi thường trú: ấp A, xã P, TP. A, tỉnh Long An đang ở nhà của Phạm Thanh S (ấp P, xã L, huyện T, tỉnh Long An). Khi đó, bà Vũ Thị Thu Hồng đưa Nguyễn Thụy Cẩm T về nhà và hỏi thì Nguyễn Thụy Cẩm T cho biết trước đó Nguyễn Thụy Cẩm T đã quan hệ tình dục với Phạm Thanh S 02 lần tại nhà của Phạm Thanh S. Đến ngày 30/6/2023, bà Vũ Thị Thu Hồng đến Công an xã Bình Lăng tố cáo Phạm Thanh S có hành vi giao cấu với Nguyễn Thụy Cẩm T khi Nguyễn Thụy Cẩm T chưa đủ 16 tuổi.

Làm việc Nguyễn Thụy Cẩm T trình bày: khoảng tháng 12/2021, thông qua mạng xã hội Facebook, Nguyễn Thụy Cẩm T quen biết với Phạm Thanh S. Đến tháng 4/2023, Nguyễn Thụy Cẩm T đến nhà của Phạm Thanh S chơi và cả hai có tình cảm với nhau. Sau đó, Nguyễn Thụy Cẩm T tự nguyện quan hệ tình dục với Phạm Thanh S 02 lần tại nhà của Phạm Thanh S, lần thứ nhất vào ngày 18/6/2023 và lần thứ hai vào ngày 22/6/2023 (mùng 5 tháng 5 âm lịch).

Qua làm việc, Phạm Thanh S thừa nhận đã thực hiện hành vi giao cấu với Nguyễn Thụy Cẩm T 02 lần như trình bày ở trên, cụ thể:

Khoảng đầu năm 2023, Phạm Thanh S gặp và quen biết với Nguyễn Thụy Cẩm T. Sau đó, cả hai cho số điện thoại và liên lạc qua lại với nhau. Khi quen nhau, Nguyễn Thụy Cẩm T giới thiệu tên là “Quyên” 29 tuổi nên Phạm Thanh S biết vậy chứ không biết tên và tuổi thật của Nguyễn Thụy Cẩm T.

Vào ngày không xác định nhưng trong tháng 6/2023, Nguyễn Thụy Cẩm T và Phạm Thanh S liên lạc qua điện thoại hẹn gặp nhau tại khu vực nghĩa trang Liệt sĩ tỉnh Long An. Khoảng 8h30’, Phạm Thanh S điều khiển xe mô tô hiệu Wave màu xanh biển số 62H1-210.21 (xe của Phạm Thanh S) đến nghĩa trang Liệt sĩ tỉnh Long An chở Nguyễn Thụy Cẩm T về nhà Phạm Thanh S. Khi về đến nhà Phạm Thanh S là khoảng 9 giờ, lúc này nhà Phạm Thanh S không có ai ở nhà. Nguyễn Thụy Cẩm T và Phạm Thanh S vào nhà nói chuyện. Khoảng 15 phút sau, Nguyễn Thụy Cẩm T và Phạm Thanh S đi vào phòng ngủ của Phạm Thanh S nằm (phòng thứ 2 bên tay trái theo hướng từ nhà trên đi xuống). Nguyễn Thụy Cẩm T nằm trên giường bấm điện thoại (giường xây bằng gạch, dán gạch men màu xanh, có trải tấm nệm, loại nệm 03 tấm ráp lại, bọc vải bông màu xám, tấm ra bên ngoài màu xanh). Lúc này Phạm Thanh S bảo Nguyễn Thụy Cẩm T cởi áo khoác ra thì Nguyễn Thụy Cẩm T tự cởi áo khoác của mình ra. Phạm Thanh S nói với Nguyễn Thụy Cẩm T “anh thương em quá, cho anh quan hệ với em?”, thì Nguyễn Thụy Cẩm T không nói gì. Sau đó, Phạm Thanh S dùng tay cởi quần của Nguyễn Thụy Cẩm T (quần ngoài và quần lót bên trong) bỏ ra bên ngoài. Phạm Thanh S vén áo bên ngoài của Nguyễn Thụy Cẩm T lên trên qua khỏi ngực của Nguyễn Thụy Cẩm T, tiếp đó Phạm Thanh S tự cởi quần của Phạm Thanh S bỏ ra bên ngoài (Phạm Thanh S không có mặc áo). Lúc này, Nguyễn Thụy Cẩm T nằm ngửa hoàn toàn trên nệm. Phạm Thanh S quỳ gối giữa hai chân của Nguyễn Thụy Cẩm T, Phạm Thanh S dùng dương vật cương cứng của mình đưa vào trong âm hộ của Nguyễn Thụy Cẩm T. Lúc này Nguyễn Thụy Cẩm T không có phản kháng gì. Phạm Thanh S quan hệ tình dục với Nguyễn Thụy Cẩm T khoảng 15 phút thì Phạm Thanh S rút dương vật ra và xuất tinh trên bụng của Nguyễn Thụy Cẩm T. Sau đó, Phạm Thanh S bảo Nguyễn Thụy Cẩm T vào nhà tắm để tắm rửa. Nguyễn Thụy Cẩm T ở nhà của Phạm Thanh S chơi khoảng 15 phút nữa thì Phạm Thanh S điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Thụy Cẩm T về lại nghĩa trang Liệt sĩ tỉnh Long An để Nguyễn Thụy Cẩm T về nhà.

Khoảng 01 tuần sau lần quan hệ tình dục trên (cũng trong tháng 6/2023, không xác định ngày), như lần trước, Nguyễn Thụy Cẩm T và Phạm Thanh S liên lạc qua điện thoại hẹn gặp nhau tại khu vực nghĩa trang Liệt sĩ tỉnh Long An. Khoảng 8h30', Phạm Thanh S điều khiển xe mô tô 62H1-210.21 lên gần khu vực nghĩa trang Liệt sĩ Long An rước Nguyễn Thụy Cẩm T về nhà Phạm Thanh S. Khi về đến nhà Phạm Thanh S là khoảng 9 giờ, lúc này nhà Phạm Thanh S không có ai ở nhà. Phạm Thanh S và Nguyễn Thụy Cẩm T nằm võng uống nước, nói chuyện. Khoảng 15 phút sau, Nguyễn Thụy Cẩm T và Phạm Thanh S đi vào phòng ngủ của Phạm Thanh S. Lúc này, Phạm Thanh S nói với Nguyễn Thụy Cẩm T “cho anh quan hệ với em?”, khi đó Nguyễn Thụy Cẩm T không nói gì. Nguyễn Thụy Cẩm T tự cởi áo khoác, áo thun bên trong và áo ngực của Nguyễn Thụy Cẩm T ra. Phạm Thanh S dùng tay cởi quần của Nguyễn Thụy Cẩm T (quần dài và quần lót) bỏ hết ra bên ngoài. Lúc này Phạm Thanh S tự cởi quần của Phạm Thanh S (quần đùi và quần lót bên trong) bỏ ra bên ngoài, không có mặc áo. Lúc này, Nguyễn Thụy Cẩm T nằm ngửa hoàn toàn trên nệm. Phạm Thanh S thì quỳ gối giữa hai chân của Nguyễn Thụy Cẩm T, Phạm Thanh S dùng dương vật cương cứng của Phạm Thanh S đưa vào trong âm hộ của Nguyễn Thụy Cẩm T. Lúc này Nguyễn Thụy Cẩm T không có phản kháng gì. Phạm Thanh S quan hệ tình dục với Nguyễn Thụy Cẩm T khoảng 15 phút thì Phạm Thanh S rút dương vật ra và xuất tinh trên bụng của Nguyễn Thụy Cẩm T. Sau đó Nguyễn Thụy Cẩm T vào nhà tắm để tắm rửa. Nguyễn Thụy Cẩm T ở nhà Phạm Thanh S chơi đến khoảng 13 giờ cùng ngày thì Phạm Thanh S chở Nguyễn Thụy Cẩm T về lại nghĩa trang Liệt sĩ để Nguyễn Thụy Cẩm T về nhà.

Đến ngày 28/6/2023, Nguyễn Thụy Cẩm T tiếp tục đến nhà của Phạm Thanh S chơi thì bà Vũ Thị Thu Hồng (mẹ của Nguyễn Thụy Cẩm T) phát hiện, đưa Nguyễn Thụy Cẩm T về nhà. Khi đó, Nguyễn Thụy Cẩm T thừa nhận quen biết với Phạm Thanh S và cả hai có quan hệ tình dục với nhau 02 lần. Do đó bà Vũ Thị Thu Hồng làm đơn tố cáo gửi đến Cơ quan Công an.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Trụ phối hợp Viện kiểm sát nhân dân huyện tiến hành kiểm tra, xác định hiện trường nơi xảy ra vụ việc, kết quả cơ bản phù hợp với lời khai của Phạm Thanh S và Nguyễn Thụy Cẩm T đã trình bày.

Qua tra cứu thông tin dữ liệu chi tiết cuộc gọi giữa số thuê bao điện thoại 0902714621 (Phạm Thanh S sử dụng) và 02 số thuê bao điện thoại 0395028258 và 0366220558 (Nguyễn Thụy Cẩm T sử dụng), kết quả xác định: Phạm Thanh

S và Nguyễn Thụy Cẩm T thường xuyên có liên lạc với nhau bằng sim điện thoại thông qua cuộc gọi và tin nhắn. Trong đó, ngày 18/6/2023 và ngày 22/6/2023, Nguyễn Thụy Cẩm T có liên lạc với Phạm Thanh S. Do đó, lời khai của Nguyễn Thụy Cẩm T về ngày đến nhà S chơi và cả hai có quan hệ tình dục là có cơ sở.

Ngày 10/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Trụ ra Quyết định trưng cầu giám định Trung tâm pháp y Long An xác định tình trạng âm hộ, màng trinh, thai nhi (nếu có) của Nguyễn Thụy Cẩm T, sinh ngày 26/11/2007, nơi thường trú: 191, ấp 3, xã Hướng Thọ Phú, TP. Tân An, tỉnh Long An. Tại Kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 30/KLTDTE ngày 14/8/2023 của Trung tâm pháp y Long An kết luận đối với Nguyễn Thụy Cẩm T như sau:

- Âm hộ không chảy sướt;
- Màng trinh dấu rách cũ sát chân 3 giờ, 5 giờ, đứt lốt 2 ngón tay trở và giữa dễ dàng.
- Hiện tại Nguyễn Thụy Cẩm T không có thai.

Qua xác M tại Ủy ban nhân dân xã P, thành phố A, tỉnh Long An xác định: Nguyễn Thụy Cẩm T là người khuyết tật, được Ủy ban nhân dân xã Hướng Thọ Phú cấp sổ trợ cấp xã hội hàng tháng từ tháng 9/2014 đến nay, dạng tật “thần kinh tâm thần” mức độ “nặng”.

Sau khi vụ việc được trình báo cơ quan Công an, gia đình của Phạm Thanh S đã đến hỗ trợ, bồi thường thiệt hại cho gia đình Nguyễn Thụy Cẩm T số tiền 28.000.000 đồng (Hai mươi tám triệu đồng). Ngày 03/7/2023, bà Vũ Thị Thu Hồng có đơn xin thu hồi đơn thưa đối với Phạm Thanh S về hành vi giao cấu với Nguyễn Thụy Cẩm T.

Do Nguyễn Thụy Cẩm T là trẻ em (người dưới 16 tuổi), ngày 25/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Trụ có Thông báo số 129/TB-CQCSĐT đăng ký cho bà Phạm Thị Mai Trang – Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Long An tham gia bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Nguyễn Thụy Cẩm T.

Quá trình điều tra vụ án, ngày 05/8/2023, bà Vũ Thị Thu Hồng, là người tố giác, đã tử vong do bệnh lý. Làm việc Nguyễn Thụy Cẩm T xác định nhờ cậu ruột tên Vũ Đức Hùng M, sinh năm 1992, nơi thường trú: 191, ấp 3, xã Hướng

Thọ Phú, TP. Tân An, tỉnh Long An là người đại diện cho Nguyễn Thụy Cẩm T tham gia vụ án.

*** Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu; xử lý vật chứng**

- Tạm giữ của Phạm Thanh S gồm: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen loại bàn phím bấm, bên trong có sim số 0902714621.

Qua điều tra xác định: Phạm Thanh S sử dụng điện thoại và sim này liên lạc với Nguyễn Thụy Cẩm T.

- Tạm giữ của bà Vũ Thị Thu Hồng gồm:

+ 01 (Một) giấy khai sinh của Nguyễn Thụy Cẩm T, sinh ngày 26/11/2007 tại bệnh viện Hùng Vương, đăng ký khai sinh ngày 17/12/2007 (bản chính);

+ 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo A3s màu đỏ, loại màn hình cảm ứng, bên trong có sim số 0395028258 và 0366220558.

Qua điều tra xác định: Nguyễn Thụy Cẩm T sử dụng điện thoại và sim này liên lạc với Phạm Thanh S.

- Ngày 17/11/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Trụ ra Quyết định xử lý vật chứng số 16/QĐ-ĐTTH trả lại cho anh Vũ Đức Hùng M (là người đại diện của Nguyễn Thụy Cẩm T) gồm:

+ 01 (Một) giấy khai sinh của Nguyễn Thụy Cẩm T, sinh ngày 26/11/2007 tại bệnh viện Hùng Vương, đăng ký khai sinh ngày 17/12/2007 (bản chính);

+ 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo A3s màu đỏ, loại màn hình cảm ứng, bên trong có sim số 0395028258 và 0366220558.

- Tạm giữ tài liệu do bà Nguyễn Thị Kim Thủy, sinh năm 1965, ấp Thanh Phong, xã Bình Lăng, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An (dì ruột của Phạm Thanh S) giao nộp: 01 (Một) Giấy biên bản thỏa thuận giao, nhận tiền giữa Phạm Thanh S và Vũ Thị Thu Hồng ngày 03/7/2023, ghi số tiền 28.000.000đ (bản chính).

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Theo đó, bản cáo trạng số 20/CT-VKSTTr ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An truy tố Phạm Thanh S về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên giữ quyền công tố trong phần luận tội đã phân tích đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Phạm Thanh S phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; điểm s, điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h, điểm k Điều 52; Điều 50, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt: bị cáo Phạm Thanh S từ 04 năm tù đến 05 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/9/2023.

Căn cứ vào Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 30/11/2023) để bảo đảm thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng như sau: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen loại bàn phím bấm, bên trong có sim số 0902714621, vì vật chứng có giá trị nhỏ.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập xem xét.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu. Bị cáo không tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng là bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

Lời trình bày của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An về tội danh và mức hình phạt, thống nhất với lời đề nghị của đại diện bị hại không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử có một bản án khách quan, đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Trụ, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Trụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt, đã có lời khai tại Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Trụ, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Phạm Thanh S là người đã thành niên, nhưng đã có hành quan hệ tình dục 02 lần trong tháng 6/2023 với em Nguyễn Thụy Cẩm T, sinh ngày 26/11/2007 (chưa đủ 16 tuổi) còn ở độ tuổi trẻ em chưa phát triển đầy đủ về mặt tâm sinh lý, sức khỏe và đang bệnh khuyết tật dạng “thần kinh tâm thần” mức độ “nặng”.

Mặc dù việc quan hệ tình dục là sự đồng thuận của cả hai, không bên nào ép buộc bên nào. Nhưng hành vi của bị cáo đã xâm hại đến sự phát triển bình thường về mặt tình dục đối với người chưa đủ 16 tuổi. Mục đích của bị cáo là lợi dụng sự non nớt về nhận thức của bị hại để thỏa mãn nhu cầu tình dục của bản thân nên phải bị xử lý hình sự và cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo. Ngoài ra, hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương.

[4] Tại tòa hôm nay bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu và lời luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát. Đối chiếu hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Thanh S thực hiện như vừa nêu trên với các quy định của Bộ luật Hình sự thì bị cáo đã phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An truy tố hành vi phạm tội của bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[5] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[5.1] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thanh S đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại. Bà Vũ Thị Thu Hồng là người đại diện cho bị hại có đơn xin thu hồi đơn thưa đối với Phạm Thanh S về hành vi giao cấu với Nguyễn Thụy Cẩm T. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5.2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Phạm Thanh S có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, điểm k Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Cụ thể: Ngày 27/11/2009, Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ xét xử sơ thẩm tuyên phạt 09 (Chín) năm tù về tội Cướp giật tài sản; ngày 14/5/2010, Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm tuyên y án sơ thẩm, chưa xóa án tích, nhưng bị cáo tiếp tục thực hiện phạm tội là thuộc trường hợp tái phạm và thực hiện hành vi phạm tội đối với người khuyết tật nặng.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 145 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động làm thuê, không có chức vụ gì nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong. Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xem xét, giải quyết.

[8] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng như sau: Xét thấy, 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen loại bàn phím bấm, bên trong có sim số 0902714621 của bị cáo dùng vào việc liên lạc với bị hại có giá trị nhỏ nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Trụ tại phiên tòa: Quan điểm xử lý vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Trụ tại phiên tòa là có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Đối với lời trình bày của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại. Như đã nhận định ở phần trên lời trình bày được chấp nhận.

[11] Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Thanh S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 145; điểm s, điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h, điểm k Điều 52; Điều 50, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 329, Điều 333, Điều 337, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh S phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

1.2 Về hình phạt: xử phạt bị cáo Phạm Thanh S 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/9/2023.

1.3 Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Thanh S.

2. Tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Thanh S 45 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 05/02/2024) để đảm bảo việc thi hành án.

3. Về vật chứng vụ án xử lý như sau: Tịch thu tiêu hủy đối với 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen loại bàn phím bấm, bên trong có sim số 0902714621. (Tang vật do Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Trụ đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 20/QĐ-VKS-TTr ngày 05/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An và biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 05/12/2023).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Thanh S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp vào Ngân sách nhà nước.

5. Án xử kín, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày được Tòa án thông đạt hợp lệ bản án.

6. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b, Điều 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Tân Trụ;
- Công an huyện Tân Trụ;
- Chi cục THADS huyện Tân Trụ;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ, lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Tiên Phương